

Số: 221/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 24 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-KĐCLV ngày 13/9/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên họp thứ 15, ngày 24 tháng 9 năm 2023;

Căn cứ kết quả nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XV ngày 24/9/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 4 năm 2023 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức, đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số

tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ mức 4,0 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*chi tiết tại Phụ lục I*).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (*chi tiết tại Phụ lục II*) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Điều 3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành. /.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



Trần Đình Quang

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO
TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KHOA HỌC THU VIỆN
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số **221**/NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định
chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí Mức trung bình	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,33	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	5				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,67	4	66,67
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3.92					45		90,00		

VB

Phụ lục II

CÁC KHUYẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KHOA HỌC THƯ VIỆN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số **221**/NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)*

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2018-2022, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT thể hiện sự phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường và phù hợp quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT phản ánh được yêu cầu các bên liên quan, được công bố công khai, được định kỳ rà soát. Chương trình dạy học được thiết kế gắn kết với chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, phù hợp với triết lý giáo dục của Trường. Các hoạt động dạy và học được thiết kế đa dạng, linh hoạt, phù hợp mục tiêu đào tạo giúp người học đạt được chuẩn đầu ra; các hình thức kiểm tra đánh giá được thiết kế đa dạng, phù hợp. Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, quản lý và đánh giá cơ bản phù hợp với Chiến lược phát triển của Trường, theo quy trình với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh được công bố công khai rõ ràng và đúng quy định. Hệ thống phòng học, phòng làm việc được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Có các quy định và triển khai kế hoạch về việc đánh giá chất lượng cơ sở vật chất và các dịch vụ hỗ trợ người học. Hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và hệ thống khảo sát ý kiến các bên liên quan để thiết kế, cập nhật chương trình dạy học được xây dựng một cách bài bản.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng khuyến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị sau đây:

(i) Cần mô tả rõ hơn nữa mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của CTĐT theo thang đo về kiến thức, kỹ năng và thái độ làm cơ sở định hướng thực hiện CTĐT. Gắn kết chặt chẽ và cụ thể hơn nữa từ mục tiêu đến chuẩn đầu ra của CTĐT và ngược lại. Nghiên cứu xây dựng chuẩn đầu ra có sự khác biệt giữa hướng nghiên cứu và hướng ứng dụng.

(ii) Hoàn thiện bản mô tả CTĐT thông qua việc rà soát, chuẩn hóa CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Khoa học Thư viện hướng ứng dụng theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021. Đa dạng hơn việc công bố công khai bản mô tả CTĐT và đề



cương học phần đến các bên liên quan để các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng nắm bắt được kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm của người học ngành Khoa học Thư viện sẽ đạt được khi tốt nghiệp nhằm mở rộng khả năng việc làm, khả năng tuyển dụng và khả năng phát triển nghề nghiệp đối với học viên tốt nghiệp.

(iii) Cần quy định cụ thể việc đánh giá sự phù hợp của các phương pháp giảng dạy, phương pháp học và phương pháp kiểm tra đánh giá học phần để đảm bảo việc đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Rà soát, cập nhật các học phần liên quan đến thực tập, thực tế đối với CTĐT hướng ứng dụng; tăng cường số tiết thực hành trong các học phần của chương trình dạy học hướng ứng dụng để đảm bảo nâng cao năng lực nghề nghiệp cho người học.

(iv) Xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể triển khai cải tiến chất lượng phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá người học định kì và đồng bộ; cần có phương pháp, giải pháp quản lí, giám sát và đánh giá hiệu quả việc tự học, tự nghiên cứu của người học. Thực hiện đối sánh, xác định hiệu quả các hoạt động dạy và học thúc đẩy rèn luyện kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.

(v) Xây dựng hệ thống công cụ/tiêu chuẩn đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các bài thi, kiểm tra; xác định rõ hơn sự gắn kết của nội dung đánh giá thành phần với chuẩn đầu ra cụ thể trong ma trận rubric làm cơ sở đánh giá độ tin cậy của phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá. Cần có biện pháp hiệu quả thúc đẩy người học tiếp cận đầy đủ các quy định, quy chế và thông tin liên quan đến đánh giá kết quả học tập.

(vi) Cần có chính sách đủ mạnh để thu hút, tuyển dụng và thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh hoạt động của nhóm nghiên cứu, hỗ trợ giảng viên trong công bố khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín. Rà soát, cập nhật quy định về quản lí hoạt động khoa học-công nghệ của giảng viên (Nghị định số 109/2022/NĐ-CP), quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lí viên chức của Trường; cần hỗ trợ tài chính mạnh hơn và gắn liền với kết quả đánh giá, xếp loại giảng viên theo quý và năm học; rà soát, cải tiến một số tiêu chí đánh giá, xếp loại giảng viên cho phù hợp với vị trí việc làm và đảm bảo đo lường, đánh giá được. Cần tổ chức bồi dưỡng cho giảng viên về năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực thiết kế CTĐT và năng lực tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra.

(vii) Cần rà soát và cập nhật Đề án vị trí việc làm, xác định rõ năng lực của nhân viên trong từng vị trí việc làm và cần quan tâm đặc biệt đến yêu cầu năng lực của đội ngũ nhân viên thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục. Định kì tổ chức lấy ý kiến đánh giá, phản hồi của đầy đủ các bên liên quan về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên, đồng thời rà soát, bổ sung các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi; tăng

cường sử dụng các tiêu chí đánh giá năng lực (KPIs) để đánh giá nhân viên khi tuyển dụng, bổ nhiệm và luân chuyển. Tiến hành tổng kết về tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên sau khi thực hiện để làm căn cứ cho việc cải tiến chất lượng như bổ sung các khóa tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực.

(viii) Rà soát chính sách tuyển sinh và phương pháp tuyển chọn người học để điều chỉnh phù hợp hơn. Xây dựng tiêu chí xét tuyển phù hợp để tuyển đúng và tuyển đủ theo chỉ tiêu đã đăng ký trong Đề án tuyển sinh học viên sau đại học, đảm bảo điều kiện chất lượng, đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng. Nghiên cứu bổ sung nhiệm vụ đối với cố vấn học tập phụ trách học viên cao học để bảo đảm các giảng viên được phân công nhiệm vụ làm cố vấn học tập có thể hỗ trợ tốt cho các học viên hoàn thành nhiệm vụ và bảo đảm quyền lợi, chế độ cho các giảng viên tham gia nhiệm vụ cố vấn học tập. Tăng cường thu thập ý kiến phản hồi của cựu học viên như tổ chức tọa đàm về hoạt động hỗ trợ người học để đưa ra được các giải pháp phù hợp nhằm cải tiến hoặc nâng cao chất lượng về công tác hỗ trợ học viên trong quá trình học tập.

(ix) Tăng cường sản xuất học liệu e-learning và cập nhật tài liệu học tập thường xuyên hơn; xác định lộ trình phát triển kỹ năng nghề nghiệp rõ ràng hơn để quy hoạch và xây dựng phòng thực hành nghề nghiệp phù hợp như trang bị phòng Mô hình thư viện thực hành cùng cơ sở dữ liệu về quản lý thông tin; tăng cường việc sử dụng phần mềm hỗ trợ giám sát và quản lý giảng dạy trực tuyến, cải tiến/thay thế phần mềm quản lý đào tạo đảm bảo đủ chức năng hơn. Hoàn thiện và đưa vào sử dụng các hạng mục của Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

(x) Tiếp tục cải tiến bộ câu hỏi khảo sát phản hồi, chú trọng đầy đủ đến việc phân tích tương quan giữa các khảo sát khác nhau để có những đánh giá khoa học, khách quan về chất lượng CTĐT. Tổ chức tập huấn cho giảng viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, đồng thời thường xuyên rà soát, đánh giá sự tương thích, phù hợp giữa phương pháp dạy học và công cụ đánh giá để đạt được chuẩn đầu ra. Hoàn thiện bộ tiêu chí khảo sát các dịch vụ hỗ trợ người học rõ ràng hơn; rà soát, đánh giá và cải tiến cơ chế lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan; đồng bộ hóa và có cơ chế giám sát việc thu thập và sử dụng thông tin phản hồi của các đơn vị Nhà trường.

(xi) Mở rộng đối sánh với các CTĐT trong và ngoài nước, học hỏi thêm kinh nghiệm giải quyết tỉ lệ thôi học và trễ hạn luận văn. Tiếp tục tổ chức tổng kết/đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp. Chú trọng khảo sát sự thăng tiến và chuyển đổi nghề nghiệp, tỉ lệ học viên tốt nghiệp tự tạo việc làm để có những điều chỉnh, cải tiến cần thiết về CTĐT nhằm nâng cao hiệu suất và năng lực của học viên tốt nghiệp. Nâng cao tỉ lệ học viên tham gia và chủ trì các đề tài nghiên

VB

cứu khoa học; nâng cao chất lượng và số lượng các loại hình nghiên cứu khoa học của học viên nhằm đáp ứng tầm nhìn của Nhà trường và CTĐT định hướng nghiên cứu. Tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực học viên tốt nghiệp, chú ý điều chỉnh thang đo cho phù hợp với chuẩn đầu ra và các dạng năng lực khác nhau để thiết thực đóng góp vào việc nâng cao chất lượng CTĐT.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh theo quy định./.

